

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí- IDICO Năm 2014

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí - IDICO quy định về quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Thực hiện quy chế làm việc của Ban kiểm soát và các quy chế hoạt động của Công ty đã được HĐQT phê duyệt.

Ngày 09 đến ngày 10/04/2015, tại Văn phòng Công ty, Ban kiểm soát thực hiện kiểm soát tình hình hoạt động năm 2014 của Công ty với một số nội dung chủ yếu sau:

Đánh giá chung: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí - IDICO hoạt động SXKD theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500811001 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 28/9/2011.

Năm 2014 các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp và đầu tư kinh doanh bất động sản vẫn gặp nhiều khó khăn do sự phục hồi kinh tế từ cuộc khủng hoảng kinh tế còn chậm. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản, thị trường vẫn còn trầm lắng, gói tín dụng hỗ trợ của Chính phủ vẫn khó tiếp cận với người dân có nhu cầu mua nhà.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty, các phòng chức năng nghiệp vụ đã giúp cho Ban điều hành thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Nghị quyết của HĐQT, Quy chế và các quy định của Công ty.

Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ kiểm soát hoạt động của Công ty một cách độc lập, trong quá trình kiểm soát chúng tôi chưa nhận được đơn thư hay yêu cầu kiểm tra của cổ đông hay đại diện một nhóm cổ đông nào.

A. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát.

Năm 2014 Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD của Công ty với các nội dung cụ thể sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý. Xem xét tính phù hợp các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Ban giám đốc ban hành;

- Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết, các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ công ty;
- Kiểm tra các chứng từ, sổ sách kế toán và các tài liệu khác có liên quan đến hoạt động của Công ty về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; Kiểm soát sự tuân thủ các chế độ, chính sách của Nhà nước hiện hành;
- Thăm tra các Báo cáo tài chính 6 tháng, cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam, trao đổi các ý kiến và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.
- Kiểm tra tình hình mua sắm trang thiết bị, đầu tư các dự án, kiểm tra tính hiệu quả các dự án sau đầu tư; Kiểm tra việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư và đầu tư tài chính vào các công ty cổ phần.

B. Kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD và tài chính Công ty.

Các hoạt động của Công ty đều tuân thủ các Quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát đánh giá một số mặt hoạt động của Công ty cụ thể như sau:

I. Công tác quản lý và điều hành.

1. Tình hình hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và cùng phối hợp với Ban giám đốc thường xuyên trong điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị đã tiến hành các cuộc họp đúng định kỳ, mỗi quý 1 lần, các cuộc họp có mời thêm thành phần Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban kiểm soát. Hội đồng quản trị nghiêm túc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty; thường xuyên kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết, đề ra phương hướng nhiệm vụ trọng tâm..vv. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành đúng chức năng, quyền hạn và phù hợp với chủ trương của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Luật doanh nghiệp cũng như các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Công tác điều hành của Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành hoạt động của Công ty đúng chức năng và quyền hạn theo Điều lệ Công ty quy định, tuân thủ thực hiện nội dung Nghị quyết của Hội đồng quản trị thường kỳ.

Về công tác quản lý và điều hành: Công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, phân cấp. Ban Giám đốc thường xuyên kiểm tra, giám sát mức độ hoàn thành công việc của bộ máy giúp việc trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp của công ty.

Thực hiện nhiệm vụ trong năm 2014, Ban kiểm soát chưa phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý, điều hành của Ban giám đốc và các chức danh quản lý trong Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cổ đông Công ty:

Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc làm việc hoàn toàn độc lập, đồng thời thường xuyên phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị thường kỳ và những cuộc họp bất thường, ý kiến tham gia, thảo luận tại cuộc họp đều được đưa ra và thông qua tại cuộc họp.

Ban giám đốc đã tạo điều kiện, chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ phối hợp, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, chứng từ có liên quan phục vụ cho công tác kiểm tra, kiểm soát theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

Sau khi có kết quả kiểm soát, Ban kiểm soát đã thông báo kịp thời kết quả hoạt động và những kiến nghị cần thiết đến Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty theo quy định. Đồng thời cũng tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị về các vấn đề được nêu trong báo cáo trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.

4. Công tác tổ chức lao động tiền lương và thực hiện chế độ đối với người lao động.

a) Về tổ chức và nhân sự :

Tổng số CBCNV tại 31/12/2014 là: 35 người (không kể 06 người kiêm nhiệm)

- HĐQT: 5 người (02 chuyên trách và 03 kiêm nhiệm)
- Ban Kiểm soát: 3 người (03 kiêm nhiệm)
- Ban Giám đốc: 3 người

Các phòng chức năng: 30 người

- Phòng Tổ chức - HC: 08 người
- Phòng Kinh tế - Kế Hoạch : 16 người
- Phòng Tài chính Kế toán: 06 người

Trình độ chuyên môn:

- Đại học: 31 người
- Cao đẳng, trung cấp: 2 người
- Lái xe: 2 người

b) Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:

Công ty thực hiện thanh toán tiền lương, tiền công cho CBCNV, thực hiện nộp bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN đầy đủ và kịp thời.

Quỹ lương thực hiện:	4,01	tỷ đồng
Tổng số lao động bình quân:	34	người
Tổng thu nhập bình quân:	9,8	triệu đồng/người/ tháng.

C. Tình hình tài chính của Công ty:

Theo số liệu Báo cáo quyết toán tài chính năm 2014 của Công ty và Báo cáo kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, qua kiểm tra xem xét chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty, Ban kiểm soát báo cáo tình hình tài chính cụ thể như sau:

I. Một số chỉ tiêu tài chính đến thời điểm 31/12/2014:

Vốn Điều lệ: Vốn điều lệ của Công ty là 827,222 tỷ đồng, trong đó: có 2 cổ đông pháp nhân là cổ đông sáng lập nắm giữ 24,5%/VĐL tương đương 203 tỷ đồng và 75,5%/VĐL là tỷ lệ sở hữu của các cổ đông khác tương đương 624,222 tỷ đồng.

1. Vốn chủ sở hữu đã đầu tư vào các lĩnh vực:

1.1. Đầu tư vào 02 công ty liên kết: 215,515 tỷ đồng

- Công ty CP Thiết bị, Nội ngoại thất Dầu khí: 14 tỷ đồng (chiếm 20%/70 tỷ đồng VĐL doanh nghiệp)
- Công ty CPĐT XD Dầu khí Phú Đạt: 201,515 tỷ đồng (chiếm 46,86%/430 tỷ đồng VĐL doanh nghiệp)

1.2 Đầu tư dài hạn khác : 147,882 tỷ đồng

- Công ty CPĐT và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn: 28,5 tỷ đồng (chiếm 8,14%/350 tỷ đồng VĐL doanh nghiệp)
- Công ty CP Đầu tư và XL Dầu khí Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh: 11,0 tỷ đồng (chiếm 7,33%/150 tỷ đồng VĐL doanh nghiệp)
- Công ty CP Thủy điện Đăk Mi 4, tỉnh Quảng Nam: 80 tỷ đồng (chiếm 08%/1.000 tỷ đồng VĐL doanh nghiệp)
- Công ty CP Khách sạn Lam Kinh, tỉnh Thanh Hóa: 28,382 tỷ đồng (chiếm 17,74%/160 tỷ đồng VĐL doanh nghiệp)

1.3 Các khoản phải thu ngắn hạn: 318,688 tỷ đồng

- Chuyển nhượng vốn chưa thu được Công ty CP Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An: 104,92 tỷ đồng (chưa bao gồm lãi chậm thanh toán theo hợp đồng chuyển nhượng).
- Tạm ứng vốn cho hợp doanh để đầu tư xây dựng Dự án chung cư Huỳnh Tấn Phát, Quận 7, Tp HCM: 175,173 tỷ đồng (trong đó: số tiền gốc là 134,282 tỷ đồng; chi phí sử dụng vốn là 40,891 tỷ đồng).
- Công ty hợp tác với các đối tác thực hiện đầu tư các dự án trên địa bàn thành phố HCM: 20,695 tỷ đồng
- + Dự án Thái An 3 & 4: 0,50 tỷ đồng

- + Dự án chung cư Khang Gia Lucky: 0,11 tỷ đồng
- + Dự án Khu dân cư Nam Long- Long An: 15,21 tỷ đồng
- + Dự án chung cư Khang Gia, P4, Q8: 5,00 tỷ đồng

1.4 Chi phí SXKD dở dang: 292,636 tỷ đồng. Gồm:

- Chi phí cho công tác chuẩn bị triển khai Dự án Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn, thành phố Vũng Tàu: 0,394 tỷ đồng
- Chi phí chuẩn bị đầu tư Dự án Khu đô thị mới Chí Linh Cửa Lấp tại phường 12 thành phố Vũng Tàu: 10,623 tỷ đồng
- Chi phí xây dựng dở dang Dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát tại Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh: 281,618 tỷ đồng

1.5 Hàng hóa bất động sản đã hoàn thành: 125,502 tỷ đồng

Hàng hóa bất động sản là các căn hộ chung cư tại các dự án hợp tác đầu tư đã hoàn thành, đã và đang được Công ty tích cực triển khai phương án tiếp thị, bán hàng để thu hồi vốn, gồm:

- Dự án Chung cư Thái An 3&4, Quận 12: 32,187 tỷ đồng
- Dự án Chung cư Khang Gia Gò Vấp: 75,897 tỷ đồng
- Dự án CC Khang Gia Tân Hương, quận Tân Phú: 10,532 tỷ đồng
- Cao ốc An Khang, Quận 2: 6,890 tỷ đồng

1.6 Trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn: (48,58) tỷ đồng, bao gồm:

- Trích lập dự phòng cho khoản đầu tư vào Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn: 28,5 tỷ đồng/Vốn đầu tư 28,5 tỷ đồng (do Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn đang có lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2014 lớn hơn vốn điều lệ 350 tỷ đồng, tổng vốn chủ sở hữu là âm (286,312 tỷ đồng)/350 tỷ đồng tổng số vốn góp của các cổ đông nên Công ty phải trích lập 100% theo đúng quy định).

- Trích lập dự phòng cho khoản đầu tư vào Công ty CP Thiết bị Nội Ngoại thất Dầu khí: 14,0 tỷ đồng/Vốn đầu tư 14,0 tỷ đồng (do Công ty CP Thiết bị Nội Ngoại thất Dầu khí hiện đang có lỗ lũy kế lớn hơn vốn điều lệ 70 tỷ đồng, tổng vốn chủ sở hữu thấp hơn tổng tổng số vốn góp của các cổ đông nên Công ty phải trích lập 100% theo đúng quy định).

- Trích lập dự phòng cho khoản đầu tư vào Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Dầu khí Phú Đạt: 5,091 tỷ đồng/Vốn đầu tư 201,515 tỷ đồng.

Trong năm 2014, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Dầu khí Phú Đạt chuyển mô hình hoạt động từ công ty kinh doanh bất động sản sang mô hình công ty đầu mối trong hoạt động xây lắp các công trình dầu khí trên bờ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, kinh nghiệm đấu thầu, thi công trong lĩnh vực mới còn hạn chế, chưa có nhiều hợp đồng nên doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động xây lắp còn thấp. Tính đến 31/12/2014, Công ty CP Đầu tư và

Xây dựng Dầu khí Phú Đạt đang có lỗ lũy kế 15,482 tỷ đồng và tổng vốn chủ sở hữu là 419,811 tỷ đồng/430 tỷ đồng vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn điều lệ 10,189 tỷ đồng nên Công ty phải trích lập dự phòng số tiền 5,091 tỷ đồng.

- Trích lập dự phòng cho khoản đầu tư vào Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc (PVC-KBC) số tiền 0,935 tỷ đồng/Vốn đầu tư 11,00 tỷ đồng do PVC-KBC đang có lỗ lũy kế 13,249 tỷ đồng và tổng vốn chủ sở hữu là 137,240 tỷ đồng/150 tỷ đồng vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn điều lệ 12,76 tỷ đồng nên Công ty phải trích lập dự phòng số tiền là 0,935 tỷ đồng.

Như vậy, tính đến 31/12/2014, Công ty đã đầu tư vào các lĩnh vực chủ yếu là bất động sản, thủy điện, khách sạn, xi măng. Tuy nhiên do tình hình kinh tế trong nước vẫn đang gặp khó khăn, chưa được phục hồi nên các dự án đầu tư của Công ty cũng như các đơn vị Công ty có tham gia góp vốn vẫn đang còn gặp nhiều khó khăn, nên chưa tạo được nguồn thu đáng kể. Trong tương lai gần, khi những khó khăn của nền kinh tế được tháo gỡ dưới sự chỉ đạo và thực hiện các giải pháp một cách quyết liệt của Chính phủ và các bộ/ngành, các đơn vị mà Công ty có tham gia góp vốn hoạt động có hiệu quả thì khoản trích lập dự phòng sẽ được hoàn nhập và chính là khoản làm tăng lợi nhuận cho Công ty.

II. Giá trị tài sản doanh nghiệp theo Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam như sau:

1. Bảng cân đối kế toán:

	Diễn giải	Số cuối năm (31/12/2014)	Số đầu năm (01/01/2014)
1	2	4	3
	Tài sản		
A	Tài sản ngắn hạn	788.104.371.035	770.087.139.295
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	587.979.562	758.530.828
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	48.444.000.000	33.900.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	318.688.074.723	332.621.293.790
IV	Tài sản ngắn hạn khác, hàng tồn kho	420.384.316.750	402.807.314.677
B	Tài sản dài hạn	390.927.280.166	407.016.390.791
I	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	314.869.765.832	326.027.391.454
II	Các khoản phải thu dài hạn	48.825.000.000	48.825.000.000
III	Tài sản cố định	15.470.004.729	18.213.115.852
IV	Tài sản dài hạn khác	11.762.509.605	13.950.883.485
	Tổng cộng tài sản	1.179.031.651.201	1.177.103.530.086

	Nguồn vốn		
A	Nợ phải trả	343.256.653.936	337.022.553.923
1	Nợ ngắn hạn	343.256.653.936	337.022.553.923
2	Nợ dài hạn	-	-
B	Vốn chủ sở hữu	835.774.997.265	840,080,976,163
1	Vốn điều lệ	827.222.120.000	827.222.120.000
2	Lợi nhuận chưa phân phối	(3.759.016.669)	611.226.450
3	Quỹ đầu tư phát triển	3.938.524.280	3.938.524.280
4	Quỹ dự phòng tài chính	8.325.613.947	8.325.613.947
5	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	949,808,972	949,808,972
6	Cổ phiếu quỹ	(902.053.265)	(966.317.486)
	Tổng cộng nguồn vốn	1.179.031.651.201	1.177.103.530.086

2. Kết quả hoạt động kinh doanh:

2.1 Tổng doanh thu và thu nhập khác: 59.672.275.574 đồng

- DT bán hàng và cung cấp DV: 16.918.653.901 đồng
- Thu từ hoạt động HTKD BĐS: 27.192.137.787 đồng
- DT hoạt động Tài chính: 15.415.502.282 đồng
- Thu nhập khác: 145.981.604 đồng

2.2 Các khoản chi phí: 64.042.518.693 đồng

- Giá vốn hàng bán (gồm cả BĐS): 40.963.987.158 đồng
- Chi phí bán hàng: 310.986.601 đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: 10.140.120.969 đồng
- Chi phí tài chính: 12.269.696.179 đồng
- + Trong đó: Trích lập dự phòng: 11.157.625.622 đồng
- Chi phí khác: 357.727.786 đồng

2.3 Lợi nhuận sau thuế TNDN: (4.370.243.119) đồng

Năm 2014, Công ty có lợi nhuận âm (-4.370.243.119 đồng) ngoài nguyên nhân do những khó khăn chung về thị trường và chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô như đã phân tích ở trên, còn có nguyên nhân nữa là do trong năm Công ty đã phải trích lập dự phòng khoản đầu tư vào các doanh nghiệp khác số tiền là 11,157 tỷ đồng (nâng tổng số tiền đã trích lập dự phòng đến thời điểm 31/12/2014 là 48,527 tỷ đồng). Nếu không phải trích lập dự phòng, hoạt động kinh doanh năm 2014 của Công ty có lãi là 6,787 tỷ đồng.

Căn cứ số liệu tài chính đã được kiểm toán thì mặc dù năm 2014 Công ty có lỗ nhẹ nhưng tính đến thời điểm 31/12/2014 Công ty vẫn đang bảo toàn và phát triển vốn góp của cổ đông, cụ thể: tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2014 là 835,774 tỷ đồng/827,222 tỷ đồng vốn góp của cổ đông (bằng 101,0%).

3. Công tác tài chính - kế toán

- Hệ thống biểu mẫu kế toán: Công ty thực hiện đúng theo mẫu quy định tại QĐ số 15/2006/QĐ/BTC ngày 20/3/2006 của Bộ Tài chính.

- Sổ sách, chứng từ kế toán: Sổ sách đầy đủ, ghi chép rõ ràng, số liệu báo cáo tài chính phản ánh trung thực.

- Công tác hạch toán kế toán: Thực hiện các quy định và các chuẩn mực kế toán hiện hành.

4. Chế độ báo cáo:

Công ty đã chấp hành tốt Quy định về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị, Báo cáo thường niên/bán niên, Báo cáo về giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, Báo cáo Đại hội đồng cổ đông...vv được công bố kịp thời, đầy đủ, đúng quy định trên Website công ty và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh, tạo điều kiện cung cấp thông tin chính thống cho cổ đông và nhà đầu tư.

Qua xem xét tình hình hoạt động, số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2014 của đơn vị, các hồ sơ chứng từ có liên đến hoạt động của Công ty do các cán bộ nghiệp vụ cung cấp và kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Ban kiểm soát có một số kiến nghị cụ thể sau:

1. Bố trí, sắp xếp, nhân sự phù hợp với chức năng nhiệm vụ nhu cầu công việc cho từng dự án; tăng cường công tác quản lý, cử cán bộ có kinh nghiệm trong công tác quản lý dự án, khảo sát thị trường, tiếp thị tốt để chuyên nhượng các căn hộ thuộc các dự án đã hoàn thành để thu hồi vốn kịp thời.

2. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách và pháp luật Nhà nước về quản lý tài sản, tiền vốn có hiệu quả và quản lý các khoản chi tiêu đúng quy định. Rà soát các khoản nợ phải thu, phải trả, quá hạn, mất khả năng thanh toán, cử người chịu trách nhiệm chính và có biện pháp thu hồi nợ dứt điểm.

3. Công ty xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên tham gia góp vốn trong hợp doanh và Công ty không ứng thêm vốn cho hợp doanh thi công Dự án Huỳnh Tấn Phát, Quận 7. Triển khai công tác bán hàng dự án để có thể sớm thu hồi khoản phải thu nhà điều hành hợp doanh dự án chung cư Huỳnh Tấn Phát (khoản tiền Công ty tạm ứng cho hợp doanh để triển khai dự án), quyết toán chi phí đầu tư để có cơ sở xác định giá thành sản phẩm.

4. Tập trung đẩy nhanh công tác bán hàng tại các dự án: Chung cư Thái An 3&4 (Quận 12), Chung cư Khang Gia Gò Vấp (Quận Gò Vấp), Chung cư Lucky Apartment (Quận Tân Phú), Khu dân cư Nam Long (tỉnh Long An) để tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

5. Người đại diện phân vốn góp của Công ty tại các doanh nghiệp khác cần phát huy chức trách, nhiệm vụ và thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động SXKD của đơn vị nhận vốn góp để Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, đảm bảo hiệu quả đầu tư vốn.

Phương hướng nhiệm vụ năm 2015:

Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách của nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Từ đó kịp thời phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ của từng lĩnh vực kinh doanh, đề xuất biện pháp kịp thời giúp hoạt động của Công ty ngày càng hiệu quả.

Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ, phối hợp chặt chẽ với các phòng nghiệp vụ để kiểm soát công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn.


Trên đây là nội dung kiểm soát tình hình hoạt động và số liệu báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí - IDICO.

Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thị Kim Dung